

Số: 09 /2020/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 09 tháng 10 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu một số dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú
tại các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 14 (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
(sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019);*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính
phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;*

*Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu một số dịch vụ phục vụ
hoạt động bán trú tại các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh
Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 62/BC-HĐND ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Ban
Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu một số dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú
tại các trường mầm non, trường tiểu học và trường phổ thông có cấp tiểu học công
lập (không bao gồm các trường phổ thông dân tộc bán trú) trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trường mầm non, trường tiểu học và trường phổ thông có cấp tiểu học
công lập có tổ chức bán trú.

2. Phụ huynh học sinh có con đang học tại các trường mầm non, trường tiểu học và trường phổ thông có cấp tiểu học công lập có tổ chức bán trú.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mức thu một số dịch vụ

Mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động bán trú trên cơ sở thỏa thuận giữa phụ huynh và nhà trường nhưng không vượt mức tối đa sau:

1. Các trường trên địa bàn phường thuộc thành phố Cà Mau và thị trấn thuộc huyện

a) Tiền ăn cấp Mầm non, gồm: 01 bữa ăn chính, 02 bữa ăn phụ (sáng, xế): 30.000 đồng/trẻ/ngày học; Tiền ăn cấp Tiểu học, gồm: 01 bữa ăn chính, 01 bữa ăn phụ (xế): 33.000 đồng/học sinh/ngày học;

b) Tiền sinh hoạt (điện, nước sinh hoạt, nước uống): 3.000 đồng/trẻ, học sinh/ngày học;

c) Tiền cho các hoạt động ngoài chương trình, tổ chức ngoại khóa (phục vụ cho trẻ ăn sáng, trông trẻ mầm non và học sinh tiểu học buổi trưa, rèn luyện kỹ năng sống, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, năng khiếu, các hoạt động hướng vào xã hội và các hoạt động khác): Cấp Mầm non: 4.000 đồng/trẻ/ngày học; Cấp Tiểu học: 8.000 đồng/học sinh/ngày học.

2. Các trường trên địa bàn xã

a) Tiền ăn cấp Mầm non, gồm: 01 bữa ăn chính, 02 bữa ăn phụ (sáng, xế): 27.000 đồng/trẻ/ngày học; Tiền ăn cấp Tiểu học, gồm: 01 bữa ăn chính, 01 bữa ăn phụ (xế): 30.000 đồng/học sinh/ngày học;

b) Tiền sinh hoạt (điện, nước sinh hoạt, nước uống): 3.000 đồng/trẻ, học sinh/ngày học;

c) Tiền cho các hoạt động ngoài chương trình, tổ chức ngoại khóa (Phục vụ cho trẻ ăn sáng, trông trẻ mầm non và học sinh tiểu học buổi trưa, rèn luyện kỹ năng sống, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, năng khiếu, các hoạt động hướng vào xã hội và các hoạt động khác): Cấp Mầm non: 4.000 đồng/trẻ/ngày học; Cấp Tiểu học: 5.000 đồng/học sinh/ngày học.

3. Chính sách miễn và giảm

a) Trẻ, học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; trẻ, học sinh khuyết tật học hòa nhập; trẻ, học sinh là con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh theo quy định của Chính phủ được miễn tiền sinh hoạt quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2 Điều này;

b) Tùy điều kiện thực tế, nhà trường xem xét, quyết định đối tượng giảm, tỷ lệ giảm các khoản thu dịch vụ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này;

c) Nguồn chi bù cho khoản miễn, giảm: Từ nguồn tự chủ của nhà trường, nguồn vận động và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

4. Chế độ quản lý thu, chi nguồn thu một số dịch vụ phục vụ bán trú thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX, Kỳ họp thứ 14 (chuyên đề) thông qua ngày 09 tháng 10 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hiện